

TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN BA ĐÌNH

-----o0o-----
Số : 639/2021/QĐST-HNGĐ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc

-----o0o-----
Ba Đình, ngày 14 tháng 12 năm 2021.

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BA ĐÌNH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Hoài Phương

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Nguyễn Hà** và Bà **Phạm Thị Kim Dung**

Thư ký phiên tòa: Ông **Phạm Quang Huy** – Cán bộ Tòa án nhân dân quận Ba Đình ghi biên bản phiên tòa.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Ba Đình tham gia phiên tòa: Bà **Bùi Mai Phương** – Kiểm sát viên.

Căn cứ vào các Điều 212, 213, 235 và 246 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 51; 55; 58; 59; 81; 82; 83 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ khoản 2, khoản 8 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án.

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 322/2021/TLST - HNGĐ ngày 02 tháng 06 năm 2021 về “Tranh chấp ly hôn, nuôi con chung”.

XÉT THẤY

Xét quan hệ hôn nhân giữa ông Lê Anh Đ và bà Trần Thị Hoài V có đăng ký kết hôn ngày 28 tháng 10 năm 2004 tại Ủy ban nhân dân phường ĐC, quận BD, thành phố Hà Nội (Giấy chứng nhận kết hôn số 116 quyển số I/2004) đây là hôn nhân hợp pháp.

Tại phiên tòa, ông Đ và bà V thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH

I. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

- Nguyên đơn: Ông **Lê Anh Đ**, sinh năm 1976. Hộ khẩu thường trú và hiện ở tại: thôn VG, thị trấn ĐN, huyện MĐ, thành phố Hà Nội.

- Bị đơn: Bà **Trần Thị Hoài V**, sinh năm 1979. Có hộ khẩu thường trú tại: số 39 ngách 210/38 phố ĐC, phường ĐC, quận B, thành phố Hà Nội. Hiện ở tại: số 25 khu LK, Tòa nhà V, huyện HĐ, thành phố Hà Nội.

II. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1. Về con chung: Ông bà có 02 con chung là cháu Lê Đức A, sinh ngày: 06/11/2004 và cháu Lê Việt A, sinh ngày: 07/09/2011.

Ghi nhận sự thỏa thuận của ông bà để bà Trần Thị Hoài V trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Lê Đức A và cháu Lê Việt A kể từ tháng 12 năm 2021. Ông Đ tự nguyện đóng toàn bộ tiền học phí và các chi phí phát sinh trong quá trình học tập của 02 con. Ngoài ra ông Đ chu cấp 10.000.000 đồng/tháng tiền sinh hoạt phí để nuôi các con chung cho bà V cho đến khi các con chung trưởng thành (tròn 18 tuổi) hoặc có sự thay đổi khác.

Ông Lê Anh Đ có quyền, nghĩa vụ thăm nom và chăm sóc con chung không ai được cản trở.

2. Về tài sản, nhà đất ở chung: ông Đ và bà V không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

3. Về khoản nợ: ông Đ và bà V không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

4. Về án phí: Ông Lê Anh Đ tự nguyện chịu cả 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0067155 ngày 01/6/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Ba Đình.

III. Quyết định này có hiệu lực ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- UBND p. ĐC, quận B, Tp. Hà Nội
- VKSND quận Ba Đình
- Chi cục thi hành án DS quận B.
- Tòa án NDTP Hà Nội
- VKSND TP Hà Nội
- Lưu hồ sơ, văn phòng

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Hoài Phương

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND quận Ba Đình;
- Chi cục THA quận Ba Đình ;
- Lưu hồ sơ.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Đồng Thị Lai

Các hội thẩm nhân dân:

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Đồng Thị Lai

